

ĐỀ THI HỌC KÌ I – Đề số 15

Môn: Toán - Lớp 7

Bộ sách: Kết nối tri thức

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập các kiến thức 5 chương đầu tiên của chương trình sách giáo khoa Toán 7 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Toán học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải các kiến thức đã học – chương trình Toán 7.

Phần trắc nghiệm (3 điểm)

Câu 1: Căn bậc hai số học của 16 là

- A. - 4. B. 4.
C. ± 4 . D. 8.

Câu 2: Số nào là số vô tỉ trong các số sau:

- A. $\sqrt{5}$. B. $\sqrt{25}$.
C. - 5,(4561). D. $\frac{5}{3}$.

Câu 3: Trong các số sau $-1\frac{2}{3}$; $\frac{-3}{-13}$; $\frac{0}{7}$; $\frac{-5}{9}$; $\frac{8}{17}$; $0,23$ có bao nhiêu số hữu tỉ dương?

- A. 1. B. 2.
C. 3. D. 4.

Câu 4: Kết quả của phép tính $\sqrt{81} - 2\sqrt{16}$ là:

- A. 1. B. - 1.
C. 17. D. 5.

Câu 5: Cho $|x| = 25$ thì giá trị của x là:

- A. $x = 25$. B. $x = -25$.
C. $x = 5$ hoặc $x = -5$. D. $x = 25$ hoặc $x = -25$.

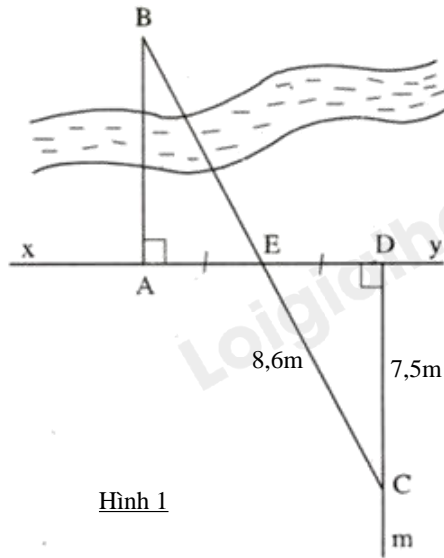
Câu 6: Kết quả làm tròn số 17,8569 đến hàng phần trăm là:

- A. 17,85. B. 17,856.
C. 17,86. D. 17,857.

Câu 7: Cho điểm C thuộc trung trực của đoạn thẳng AB. Biết $AC = 10\text{cm}$. Độ dài đoạn thẳng CB là

- A. 10cm. B. 20cm.
C. 30cm. D. 40cm.

Câu 8: Trên hình 1, khoảng cách giữa hai địa điểm A và B là bao nhiêu ?



Hình 1

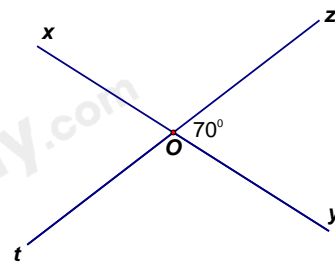
- A. $AB = 7,5$ cm.
- B. $AB = 8,6$ cm.
- C. $AB = 1,1$ cm.
- D. $AB = 16,1$ cm.

Câu 9: Một tam giác cân có số đo góc ở đáy gấp hai lần số đo góc ở đỉnh. Số đo góc ở đỉnh của tam giác cân đó là:

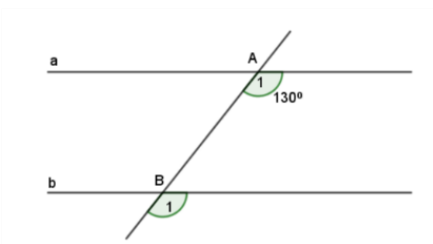
- A. 40° .
- B. 36° .
- C. 60° .
- D. 65° .

Câu 10: Trong hình vẽ dưới đây, góc xOt có số đo bằng:

- A. 10° .
- B. 70° .
- C. 80° .
- D. 110° .

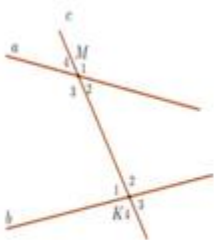


Câu 11: Cho hình vẽ bên, biết $a \parallel b$. Số đo \hat{B}_1 là:

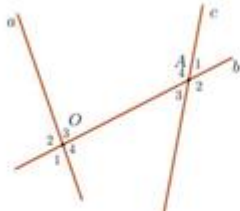


- A. 50° .
- B. 60° .
- C. 130° .
- D. 180° .

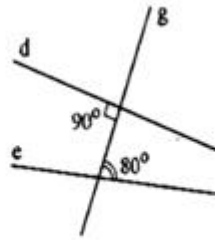
Câu 12: Hình vẽ nào sau đây có hai đường thẳng song song?



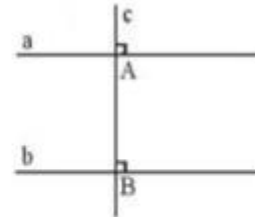
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- A. Hình 1.
- B. Hình 2.
- C. Hình 3.
- D. Hình 4.

Phần tự luận (7 điểm)**Bài 1: (1,0 điểm).** Thực hiện phép tính (Tính hợp lý nếu có thể):

a) $\frac{5}{3} + \frac{-7}{12} + \left(-\frac{1}{2}\right)^2$

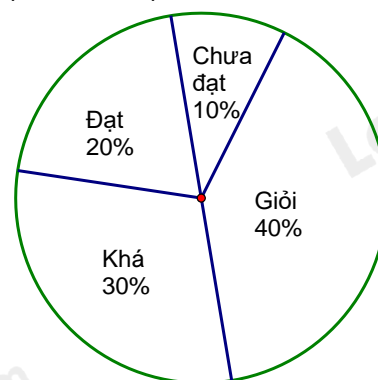
b) $\frac{-17}{25} \cdot \frac{3}{10} + \frac{-33}{25} \cdot \frac{3}{10} + \frac{3}{10}$

Bài 2: (1,0 điểm). Tìm số hữu tỉ x biết: $\left|0,5x + \frac{3}{2}\right| = \frac{3}{4}$ **Bài 3: (1,0 điểm).** Tại cửa hàng bán hoa, giá bán ban đầu của một bó hoa là 80 000 đồng. Vào ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, cửa hàng đã quyết định giảm giá 20% cho mỗi bó hoa so với giá bán ban đầu và nếu khách hàng mua 10 bó trở lên thì từ bó thứ 10 trở đi, mỗi bó hoa khách hàng sẽ chỉ phải trả với giá bằng 75% của giá đã giảm trước đó. Một công ty muốn đặt 50 bó hoa để tặng cho các nhân viên nữ. Tính tổng số tiền công ty phải trả.**Bài 4: (1 điểm).** Cho biểu đồ sau:

a) Biểu đồ biểu diễn thông tin về vấn đề gì? Tỷ lệ % của mỗi đối tượng so với toàn thể là bao nhiêu?

b) Tính tổng số học sinh giỏi và khá của lớp 6A1 biết lớp có 50 học sinh.

Tỷ lệ phần trăm xếp loại học lực HKI của lớp 6A1



Bài 5: (3,0 điểm). Cho ΔABC có $AB < BC$. Trên tia BA lấy điểm D sao cho $BC = BD$. Tia phân giác B cắt AC ở E. Gọi K là trung điểm của DC.

a) Chứng minh $\Delta BED = \Delta BEC$.

b) Chứng minh $EK \perp DC$.

c) Chứng minh B, K, E thẳng hàng.

d) Kẻ $AH \perp DC, (H \in DC)$. ΔABC cần thêm điều kiện gì để $DAH = 45^\circ$.

.....

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----